

Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Thành, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 02 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Văn T – sinh ngày 12/06/1989.

Trú tại: Xóm F, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Đặng Thị H - sinh ngày 30/06/1990.

Trú tại: Xóm F, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đào Văn T và chị Đặng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Đào Văn T và chị Đặng Thị H thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: - Giao Đào Thị Yến V – giới tính: Nữ - sinh ngày 20/06/2014; Đào Anh D – giới tính: Nam - sinh ngày 11/07/2016 cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi).

- Giao Đào Thị Phương T1 – giới tính: Nữ - sinh ngày 29/09/2011 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành(đủ 18 tuổi).

Chị Đặng Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh T mỗi tháng 1.000.000 đồng bắt đầu từ tháng 03 năm 2025 cho đến lúc con chung trưởng thành.

Anh Đào Văn T và chị Đặng Thị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung không được ai cản trở ngăn cấm.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Trước lúc Tòa án giải quyết ly hôn anh Đào Văn T và chị Đặng Thị H đã tự thỏa thuận với nhau và đề nghị Tòa án đưa vào Quyết định để đảm bảo Thi hành án với nội dung cụ thể như sau:

- Giao cho anh Đào Văn T được quyền quản lý sử dụng thửa đất số 1663(tách từ thửa 684), Tờ BD: 19; Diện tích: 217m²; Địa chỉ tại: xóm F, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đào Văn T có nghĩa vụ trích chênh lệch giá trị tài sản cho chị Đặng Thị H số tiền: 255.000.000đ(Hai trăm năm mươi lăm triệu đồng). Anh T đã trả cho chị H với số tiền 100.000.000đ(Một trăm triệu đồng). Anh T còn phải có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền: 155.000.000đ(Một trăm năm mươi lăm triệu đồng).

Anh Đào Văn T có quyền mang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- **Về án phí:** anh Đào Văn T chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006432, ngày 04 tháng 02 năm 2025. Hoàn trả lại cho anh T số dư tạm ứng án phí là 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Đặng Thị H chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có Đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền phải thi hành án, theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Tăng Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu kết quả

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Hưng